



Danh Sách Thi Lại

Học Kỳ 1 - Năm Học 13-14

Lớp: TC11QTDD (Quản trị kinh doanh Thủ Đức)

Môn Học

Thống kê doanh nghiệp (208213-04)

CBGD

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	11222003	PHẠM BÌNH AN	30/03/93					✓
2	11222002	VƯƠNG THÀNH AN	28/04/89					✓
3	11222004	TRẦN THỊ LAN	10/06/88		2	hai	Thạch	-
4	11223001	NGUYỄN THỊ HỒNG	25/11/87		3	ba	hm	-
5	11223003	DƯƠNG THỊ	31/12/85		6	sáu	duong	-
6	11222005	VÕ CHÍ	20/12/86		3	ba	Công	-
7	11222010	TRẦN ĐÌNH NGUYỄN T	12/08/82		5	năm	thanh	-
8	11222001	LÊ QUANG	20/07/85					✓
9	11222014	MAI XUÂN	02/07/88					✓
10	11222011	ĐINH THỊ	02/02/93		5	năm	thanh	-
11	11222012	LÊ NGỌC	09/05/89					✓
12	11223006	ĐẶNG HIẾU	20/11/89					✓
13	11223008	ĐINH THỊ	10/10/87		5	năm	thanh	-
14	11222015	ĐÀO THỊ	10/06/90					✓
15	11222018	NGUYỄN HỮU	20/11/87					✓
16	11223010	NGUYỄN HUỲNH NHƯ	11/08/93					✓
17	11222019	TRẦN THỊ BÍCH	03/04/82					✓
18	11222017	NGUYỄN HỮU	20/05/83					✓
19	11222013	LÊ THỊ MAI	09/06/75		5	năm	Anh	-
20	11223004	PHẠM THỊ	02/12/93		5	năm	thanh	-
21	11222022	VÕ BÉ	08/05/85		5	năm	thanh	-
22	11223012	TRƯƠNG THỊ CHÂU	06/02/88		5	năm	thanh	-
23	11223011	HỒ QUỐC	10/06/86					✓
24	11222023	LÊ PHÚC	26/08/83		6	sáu	thanh	-
25	11222024	BÙI QUANG	07/09/80		5	năm	thanh	-
26	11222026	PHAN THỊ	17/02/86		3	ba	thanh	-
27	11222028	TRƯƠNG THỊ	24/09/86					✓
28	11222027	LÊ VĂN	04/11/88		5	năm	thanh	-
29	11222030	LÊ THỊ PHỤNG	13/08/74					✓
30	11222029	TRẦN HOÀNG NGỌC	01/12/89					✓
31	11222025	TRẦN XUÂN	27/09/88		5	năm	thanh	-
32	11222033	NGUYỄN VÕ KIM	17/09/82					✓

Danh Sách Thi Lại

Lớp: TC11QTDD (Quản trị kinh doanh Thủ Đức)
Môn Học: Thống kê doanh nghiệp (208213-04)
CBGD

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Trang 2 Ghi Chú
33	11223015	HUỖNH THỊ	NGỌC	01/05/92					✓
34	11222035	TRƯỜNG VĂN	NGUYỄN	01/01/92					✓
35	11223018	CAO THỊ	NHÂM	07/03/81					✓
36	11222037	ĐẶNG THỊ HỒNG	NHUNG	01/11/89		3	ba	ml	✓
37	11222040	LÊ DUY	PHƯƠNG	08/11/89					✓
38	11223020	NGUYỄN THỊ YẾN	PHƯƠNG	03/01/93		5	năm	ng	✓
39	11222041	TRẦN THỊ TRÚC	PHƯƠNG	25/05/87					✓
40	11222061	ĐỖ KIM	PHƯƠNG	25/10/83					✓
41	11222042	NGUYỄN HỒNG	SƠN	08/11/76					✓
42	11222044	NGUYỄN VĂN	TÂY	24/11/85					✓
43	11223023	NGUYỄN THỊ THANH	TẾ	02/10/90					✓
44	11222050	NGUYỄN TẤN	THANH	28/01/80					✓
45	11222046	DƯƠNG MINH	THÀNH	01/06/86		3	ba	ml	✓
46	11222045	ĐẶNG NGỌC	THÀNH	11/09/85		5	năm	ml	✓
47	11223021	VÕ THỊ HỒNG	THƠ	1/92					✓
48	11222052	TRẦN NGỌC	THUẬN	25/06/87					✓
49	11222055	TRẦN VĂN	TIẾN	23/05/86		3	ba	tiến	✓
50	11222056	HUỖNH PHAN ÁNH	TRANG	23/03/93					✓
51	11223025	PHAN THỊ HUYỀN	TRÂN	08/04/92		6	sáu	ph	✓
52	11222058	NGUYỄN VĂN	TRỌNG	21/04/90					✓
53	11222057	PHẠM MINH	TRỌNG	19/08/80					✓
54	11223027	NGUYỄN VĨNH	TUẤN	15/02/92					✓
55	11222053	PHAN VĂN	TỰƠNG	02/08/82					✓
56	11222059	VŨ QUANG	VỸ	20/09/91					✓

In Ngày 19/06/15

Ngày 21 Tháng 6 Năm 2015

Số Bài: 22
Số Tờ: 22

Cán Bộ Coi Thi 1 Thị Lê Thị Nguyệt Cán Bộ Coi Thi 2 Thị Ngọc Linh Thanh

Xác nhận của Bộ Môn _____

Cán Bộ Chấm Thi 1 Thao

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

In Ngày 19/06/15

TP.HCM, Ngày 19 tháng 06 năm 2015

Trần Nguyễn Thảo